

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-PT
Ngày 20 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh.

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thảo.

Ông Nguyễn Đức Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K2 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2019/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn V, sinh năm 1971 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm ..., xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có vợ Trần Thị H và 04 con; có 01 tiền án tại Bản án hình sự sơ thẩm 21/2016/HSST ngày 10/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” đã chấp hành xong ngày 24/12/2018; không có tiền sự; nhân thân ngày 21/9/2012 bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” đã thi hành xong ngày 27/9/2012.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Ngày 25/01/2019 được thay thế

biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh” đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Văn K1, sinh năm 1980 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm ..., xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T; có vợ Nguyễn Thị Y và 03 con; Không có tiền án, tiền sự; nhân thân ngày 09/02/2015 bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” đã thi hành xong ngày 09/02/2015; bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

3. Nguyễn Văn K2, sinh năm 1972 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm ..., xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị G (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị H và 04 con; Không có tiền án, tiền sự; nhân thân:

- Ngày 21/9/2012 bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” chấp hành xong ngày 27/9/2012.

- Ngày 09/02/2015 bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” chấp hành xong ngày 09/02/2015.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 20/12/2018 Nguyễn Văn V điện thoại cho Nguyễn Văn K2 rủ K2 đánh bạc. K2 nhất trí và bảo V đến nhà Nguyễn Văn K1 để chơi, sau đó K2 đến nhà K1 trước, tiếp đó lần lượt V và Trần Văn H đến nhà K1 ngồi uống nước. Trong lúc ngồi uống nước thấy những người trên nói về chuyện đánh bạc nên K1 bảo cả nhóm đi xuống gian tầng hầm của nhà mình để chơi còn K1 đi xuống bếp ăn cơm. V, K2, H xuống gian tầng hầm thấy đã có chiếu trải sẵn và có sẵn bộ tú lơ khơ 52 quân, cả ba người ngồi xuống chiếu và thống nhất đánh bạc bằng hình thức “đánh liêng” được thua bằng tiền, mỗi ván

góp gà 10.000 đồng, tổ cao nhất là 100.000 đồng. V, K2, H bắt đầu chơi từ 21 giờ, sau đó K1 xuống và ngồi chơi cùng. Đến 23 giờ cùng ngày thì Phạm Văn N đến cùng ngồi chơi cả nhóm đánh bạc đến 3 giờ sáng ngày 21/12/2018 thì K1 đi ngủ, còn V, K2, H và N tiếp tục ngồi đánh bạc đến 8 giờ cùng ngày K1 ngủ dậy và tiếp tục vào chơi. Trong quá trình chơi do hết tiền nên N vay của K1 1.000.000 đồng. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Do hoảng sợ nên K1 đã lấy số tiền 2.000.000 đồng còn lại bỏ ra giữa chiếu, cơ quan điều tra thu giữ trực tiếp trên chiếu bạc số tiền 15.130.000 đồng, thu trên người N số tiền 600.000 đồng, của K2 1.000.000 đồng và V 8.000.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ 03 chiếc điện thoại di động các loại, 02 ví da, 01 chiếc nhựa màu xanh và 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 14.730.000 đồng, trong đó: V có 2.800.000 đồng, K1 có 2.980.000 đồng, K2 có 2.950.000 đồng, H có 2.500.000 đồng, N có 3.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K1, Nguyễn Văn K2, Phạm Văn N, Trần Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 21/12/2018 đến ngày 25/01/2019, phạt bổ sung bị cáo số tiền 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K1 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018 tương đương 9 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo; phạt bổ sung bị cáo số tiền 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K2 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018 tương đương 9 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo; phạt bổ sung bị cáo số tiền 25.000.000 đồng.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K2 tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt với mức hình phạt tù phạt tiền 30 triệu đồng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Phạm Văn N, Trần Văn H, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 bị cáo Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo tại địa phương và xin giảm hình phạt bổ sung.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 các bị cáo Nguyễn Văn K1, Nguyễn Văn K2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bổ sung.

Ngày 11/6/2019 bị cáo Nguyễn Văn V có đơn xin rút kháng cáo xin giảm nhẹ phần hình phạt bổ sung và giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt tù và được cải tạo tại địa phương, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã ra quyết định đình chỉ xét xử đối với phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bổ sung của bị cáo Nguyễn Văn V.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K2, Nguyễn Văn K1 vẫn giữ nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, xét vai trò của các bị cáo trong vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K2 về việc xin giảm hình phạt bổ sung và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2019/HS - ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2019/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù. Căn khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K2 là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng phạm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 20/12/2018 bị cáo Nguyễn Văn V gọi điện rủ bị cáo Nguyễn Văn K2 đánh bạc, K2 bảo V đến nhà Nguyễn Văn K1, sau đó các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K1, Nguyễn Văn K2, Phạm Văn N, Trần Văn H xuống gian tầng hầm của gia đình K1 để đánh “liêng” được thua bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc đến 10 giờ sáng ngày 21/12/2018 thì bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ 14.730.000 đồng là tiền của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K1, Phạm Văn N, Trần Văn H và Nguyễn Văn K2 bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xem xét yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương của bị cáo Nguyễn Văn V, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội khi đang có tiền án về tội “Đánh bạc” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bị cáo thường xuyên ốm đau, có bệnh án của Bệnh viện huyện K, tỉnh Ninh Bình; bản thân bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về việc làm của mình nên đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 17.200.000 đồng tiền phạt và án phí của bản án sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới của bị cáo Nguyễn Văn V quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo Nguyễn Văn V có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên cần giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xem xét yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt bổ sung của các bị cáo Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K2, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng nội dung, tính chất vụ án, vai trò và nhân thân của từng bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; xét nhân thân, cả hai bị cáo đều đã bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức hình phạt tiền nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới, do vậy mức hình phạt bổ sung với số tiền 25.000.000 đồng mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo là không nặng, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm các bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới; tại phiên tòa, các bị cáo K1, K2 đưa ra lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo K1 có con thường xuyên ốm đau, nhưng các bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ để chứng minh nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bổ sung của các bị cáo (đối với hình phạt chính các bị cáo không kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định thi hành án hình sự).

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K2 không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K2, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn K1 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn K2 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, sửa bản án hình

sự sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn V 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 21/12/2018 đến ngày 25/01/2019.

Ghi nhận sự tự nguyện nộp số tiền 17.200.000đ (mười bảy triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tiền số AA/2013/0002321 ngày 22/4/2019, để thi hành hình phạt bổ sung và án phí của bản án sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/6/2019.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (2 bản);
 - TAND huyện K (7 bản);
 - VKSND huyện K (1 bản);
 - CA huyện K (1 bản);
 - Chi cục THADS huyện K (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (3 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa (1 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Tô Văn Thịnh

